

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LAGI  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số:06 /2024/HS-ST

Ngày: 22-01 -2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Liễu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trịnh Văn Thái- Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Ông Lữ Duy Minh - Nghề nghiệp: Giáo viên

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 151/2023/TLST-HS ngày 26/12/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 08/01/2024 đối với bị cáo:

**Dương Văn T**, sinh năm 1997 tại Đồng Tháp, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Hội, tp Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;  
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Dương Văn Đực (chết) mẹ bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1967

Vợ: Nguyễn Thị Anh, sinh năm 2002 (không đăng ký kết hôn)

Có một con sinh năm 2022.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2023 đến ngày 30/7/2023 thì được trả tự do theo quyết định số 05/QĐ-VKS ngày 30/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L. Bị cáo bị bắt tạm giam lại ngày 01/8/2023 theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 11/LB-CSĐT ngày 31/7/2024 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã L. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an thị xã L, tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Võ Đức T, Văn phòng Luật sư Miền Nam, Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận.

- *Bị hại*: Châu Nguyễn Thị Kim P, sinh ngày 06/3/2012 (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985 (có mặt)

Cùng trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Hội, tp Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Luật sư chỉ định Phan Thanh Hưng- Văn phòng Luật sư An Hưng, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là người sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Anh tại khu nhà trọ thuộc khu phố 5, phường Tân An, thị xã L.

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 21/7/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72 V1-9740 từ trại cá Hạ Tân (nơi làm việc của bị cáo) thuộc thôn Bình An 2, xã Tân Bình về nơi nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, bị cáo đem xe mô tô ra trước sân để sửa thì có Nguyễn Thị Kim P, sinh ngày 6/3/2012 (là em ruột Nguyễn Thị Anh) đi lại gần để xem. Bị cáo nói với P ra trước đường bê tông chờ bị cáo chở P đi mua bánh mì thì P đồng ý và đi ra trước. Khi sửa xe xong, bị cáo điều khiển xe V1-9740 chở P đi mua bánh mì. Trên đường đi, bị cáo nảy sinh ý định quan hệ tình dục với P nên chở P đến khu vực cống nước ít người qua lại thuộc khu phố 7, phường Tân An. Bị cáo dẫn P đến cống nước rồi nói P ngồi xuống, sau đó cởi quần của P xuống ngang đầu gối, còn bị cáo ngồi xuống ở phía đối diện. Lúc này bị cáo dùng 02 ngón tay (gồm ngón giữa và ngón trỏ bàn tay phải) sờ từ trên bụng xuống âm đạo của P, sau đó đút 02 ngón tay này vào sâu trong âm đạo của P khoảng 01 đốt ngón tay trở và 01 đốt rưỡi ngón tay giữa. Sau khoảng 2 phút, khi dương vật của bị cáo cương cứng thì bị cáo cởi quần Jean đang mặc qua khỏi đầu gối rồi quỳ xuống đất. Bị cáo tiếp tục cởi ống quần bên

phải của P để lộ âm đạo rồi để P nằm xuống đất. Bị cáo dùng dương vật đưa vào âm đạo của P nhưng không vào được mà trượt ra ngoài nên dừng lại và tiếp tục dùng ngón tay giữa và ngón trỏ đưa vào âm đạo của P như lúc ban đầu, sau khoảng 2 phút thì P kêu đau nên bị cáo dừng lại. Bị cáo kêu P đứng dậy mặc lại quần áo rồi điều khiển xe mô tô V1-9740 chở P đi đến tiệm tạp hóa Minh Thu thuộc khu phố 5, phường Tân An mua bánh, nước ngọt rồi chở P về lại nhà trọ, còn bị cáo tiếp tục đến trại cá Hạ Tân làm việc.

Sau khi phát hiện sự việc, bà Nguyễn Thị N mẹ của bị hại trình báo đến chính quyền địa phương. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã L tiến hành thu giữ vật chứng xe mô tô V1-9740 và 01 bộ quần áo vải thun màu vàng của bị hại.

Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 35/KLTDTE-TTPYBT ngày 11/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Nguyễn Thị Kim P kết luận.

#### 1. Các kết quả chính :

- Kết quả khám giám định
  - + Màng trinh: Không giãn, có vết rách ở vị trí 03 giờ và 09 giờ. Các vết rách chưa tới chân màng trinh, đã cũ.
  - + Vùng má phải có 02 vết xước da nông
    - . Vết 01 kích thước: (1,5 x 0,1)cm
    - . Vết 2 kích thước: ( 0,5 x 0,1)cm
- Kết quả cận lâm sàng:
  - + **Siêu âm tử cung và phần phụ:** Hiện chưa phát hiện bất thường trên siêu âm tổng quát.
  - + **Xét nghiệm Beta-HCG:** Negative < 2.0mIU/mL.
  - + Xét nghiệm tinh trùng:
    - . Không thấy tinh trùng trên que phết dịch âm đạo của Nguyễn Thị P.
    - . Không thấy hình ảnh tinh trùng tại dấu vết trên phần đáy quần đùi màu vàng của Nguyễn Thị Kim P.
    - . Không thấy tinh trùng tại dấu vết trên phần ngực áo màu vàng của Nguyễn Thị Kim P.

## 2. **Kết luận:**

- Màng trinh không giãn, có vết rách ở vị trí 03 giờ và 09 giờ. Các vết rách chưa tới chân màng trinh, đã cũ.
- Không thấy tinh trùng trên que phết dịch âm đạo của Nguyễn Thị P.
- Không thấy hình ảnh tinh trùng tại dấu vết trên phần đáy quần đùi màu vàng của Nguyễn Thị Kim P.
- Không thấy tinh trùng tại dấu vết trên phần ngực áo màu vàng của Nguyễn Thị Kim P.
- Nguyễn Thị Kim P không có thai tại thời điểm giám định.

## 3. **Kết luận khác:** Không.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 464/KLTTCT-TTPYBT ngày 13/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đã kết luận:

### 1. **Các kết quả chính:**

- Vết xước da nông vùng má phải kích thước: (1,5 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương là 3%.
- Vết xước da nông vùng má phải kích thước: (0,5 x 0,1)cm không có trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

## 2. **Kết luận:**

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Kim P tại thời điểm giám định là 3% (ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

- Kết luận khác:

- + Vết xước da nông vùng má phải do vật tày có cạnh tác động.
- + Vết xước da nông vùng má phải có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau, với lực tác động nhẹ.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 824/KL-VPYTW ngày 10/11/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Dương Văn T

## 1. **Kết luận:**

- **Về y học:**

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh **Chậm phát triển, tâm thần nhẹ (F70 – ICD.10)**.

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi:

+ *Tại thời điểm gây án và hiện nay:* Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện cho người bị hại bà Nguyễn Thị Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án là xe mô tô biển số V1-9740 của bà Võ Thị N cũng như bộ quần áo thun màu vàng của bị hại, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Võ Thị N.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSLG ngày 25/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Chiều ngày 21/7/2023, tại khu vực cống nước thuộc khu phố 7, phường Tân An, thị xã L bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục khác với Nguyễn Thị Kim P, sinh ngày 06/3/2012 là người dưới 13 tuổi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe và nhân phẩm của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, là cháu nội liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng qua đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù.

Phần vật chứng: Đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng.

Phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, lời sau cùng bị cáo có xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến người bào chữa, Luật sư Võ Đức T trình bày: Luật sư thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đặc biệt bị cáo là người bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm giảm nhẹ dưới mức khung hình phạt của khoản 1 Điều 142, đề nghị cho bị cáo mức án dưới 7 năm tù.

- Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Luật sư Phan Thanh Hưng trình bày: Luật sư thống nhất điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm đề nghị. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo cho rằng, bị cáo phạm tội lần đầu là chưa chính xác nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về phần dân sự, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của Luật sư bào chữa, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại sẽ được Hội đồng xét xử cân nhắc quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Dương Văn T là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng, đã thừa nhận. Chiều ngày 21/7/2023, tại khu

vực công nước thuộc khu phố 7, phường Tân An, thị xã L bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục khác với Nguyễn Thị kim P, sinh ngày 06/3/2012 là người dưới 13 tuổi. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, về thời gian, địa điểm và cách thức quan hệ tình dục với người bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo cũng phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các chứng cứ chứng khác có tại hồ sơ nên đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, Chiều ngày 21/7/2023, tại khu vực công nước thuộc khu phố 7, phường Tân An, thị xã L bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục khác với Nguyễn Thị kim P, sinh ngày 06/3/2012 là người dưới 13 tuổi để truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người dưới 13 tuổi, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, là cháu nội liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[7] Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, hiện người bị hại yêu cầu buộc bị cáo bồi thường thêm 10.000.000 đồng, đây là yêu cầu hợp lý, bị cáo cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét

[9] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b,q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt bị cáo Dương Văn T 07 năm tù (bảy năm tù), thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/8/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/7/2023 đến ngày 30/7/2023.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại cháu Nguyễn Thị Kim P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác .

**Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx Lagi;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX Lagi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Lagi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Liễu**

